

Số: 06/2024/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; Cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **26** tháng 02 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT, Ủy viên UBND tỉnh;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP, CV TH, TTTT;
- Kho bạc nhà nước Cao Bằng;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NĐ (TT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Kèm theo Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hàng năm (sau đây gọi chung là dịch vụ) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố được uỷ quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc tổ chức thực hiện và cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công về lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện dịch vụ sự nghiệp công; sản phẩm, dịch vụ công ích về lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền

sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất từ nguồn tài chính khác (không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước) được khuyến khích áp dụng các quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước là kết quả tổng hợp của các chỉ tiêu thể hiện mức độ hài lòng của tổ chức/cá nhân sử dụng dịch vụ.

2. Tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước tại Quy định này là các nội dung, yêu cầu mà bên cung ứng dịch vụ phải đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan quản lý thực hiện nhiệm vụ.

3. Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ là kết quả đánh giá các tiêu chí cần đạt được khi thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước bằng phương thức chấm điểm hoặc đánh giá là “Đạt” hoặc “Không đạt”.

4. Chủ đầu tư là cơ quan sở hữu vốn hoặc cơ quan, đơn vị được ủy quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung, tiêu chí/tiêu chuẩn đánh giá chất lượng dịch vụ

Nội dung, tiêu chí đánh giá chất lượng lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 5. Kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ

1. Việc kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ được thực hiện theo các tiêu chí chất lượng, phương pháp đánh giá và yêu cầu đáp ứng theo các quy định tại Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

2. Khi phát hiện sai sót trong quá trình cung ứng các dịch vụ, các cơ quan được giao quản lý thực hiện nhiệm vụ yêu cầu bên cung ứng dịch vụ khắc phục, xử lý các sai sót, các vấn đề phát sinh trong quá trình cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

Điều 6. Đánh giá nghiệm thu chất lượng, thanh toán dịch vụ

1. Việc đánh giá nghiệm thu chất lượng các dịch vụ lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất căn cứ trên các tiêu chí tại Phụ lục kèm theo Quy định này và sử dụng phương thức đánh giá “Đạt”, “Không đạt”.

2. Kinh phí thanh toán dịch vụ cho đơn vị cung ứng dịch vụ được căn cứ vào kết quả đánh giá chất lượng của dịch vụ được quy định tại Khoản 1 Điều này cụ thể như sau:

a) Khi chất lượng dịch vụ được đánh giá là “Đạt” (6/6 tiêu chí): Đơn vị cung ứng dịch vụ được thanh toán 100% kinh phí.

b) Khi chất lượng dịch vụ được đánh giá là “Không đạt”(lớn hơn hoặc bằng 01 tiêu chí không đạt/6 tiêu chí): Đơn vị cung ứng dịch vụ không được thanh toán kinh phí.

Điều 7. Kiểm định chất lượng dịch vụ

1. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, đánh giá, chủ đầu tư muốn kiểm định chất lượng dịch vụ sẽ tiến hành thuê các đơn vị có chức năng phù hợp theo quy định thực hiện kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công (nếu cần).

2. Kinh phí thực hiện kiểm định: Từ kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện quy định này đối với việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu thẩm định phương án giá và trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh đơn giá đặt hàng đối với dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước khi có sự thay đổi (Nhà nước thay đổi về cơ chế, chính sách tiền lương; Nhà nước điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công, thay đổi về số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công đặt hàng...).

4. Tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung danh mục, thẩm định phương án giá sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan đặt hàng hoặc được uỷ quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng cấp tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thực hiện lập, thẩm định dự toán giao nhiệm vụ, đặt hàng lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức, thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng và nghiệm thu sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo quy định này.

3. Tổ chức đôn đốc đơn vị cung ứng dịch vụ công triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, đặt hàng đạt hiệu quả.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo dõi và giám sát, đánh giá chất lượng việc thực hiện nhiệm vụ được uỷ quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trình cấp có thẩm quyền giao dự toán giao nhiệm vụ, đặt hàng lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hàng năm.

2. Chỉ đạo các phòng, chuyên môn được uỷ quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng lập dự toán giao nhiệm vụ, đặt hàng lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hàng năm.

3. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức thẩm định dự toán đặt hàng nhiệm vụ lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tổ chức, thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng và nghiệm thu sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên đại bàn tỉnh Cao Bằng theo quy định này.

5. Tổ chức đôn đốc đơn vị cung ứng dịch vụ công triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, đặt hàng đạt hiệu quả.

Điều 12. Trách nhiệm của đơn vị cung ứng dịch vụ

1. Sau khi được giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu, đơn vị cung ứng sản phẩm, dịch vụ công về lĩnh vực chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phải lập kế hoạch chi tiết gửi chủ đầu tư và tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch đã lập.

2. Chịu sự giám sát, kiểm tra, đánh giá, thẩm định và nghiệm thu của chủ đầu tư đối với chất lượng dịch vụ cung ứng.

3. Tổ chức thực hiện cung ứng các dịch vụ đảm bảo đúng quy trình và chất lượng theo tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan được giao kinh phí thực hiện nhiệm vụ về nội dung, chất lượng dịch vụ do đơn vị thực hiện cung ứng.

5. Chịu trách nhiệm quyết toán kinh phí cung ứng dịch vụ theo đúng quy định, thực hiện nhiệm vụ với ngân sách nhà nước./.

Phụ lục 1

NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ XÂY DỰNG, CHỈNH LÝ HỒ SƠ ĐỊA CHÍNH; ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT; CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

- Tiêu chí 1: Chức năng, nhiệm vụ hoặc đăng ký kinh doanh của tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.
- Tiêu chí 2: Kinh nghiệm và năng lực của tổ chức tham gia cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.
- Tiêu chí 3: Khối lượng sản phẩm là hồ sơ địa chính dạng số và dạng giấy; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
- Tiêu chí 4: Sự tuân thủ các quy định của sản phẩm hồ sơ địa chính; Đăng ký đất đai; Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
- Tiêu chí 5: Đánh giá khối lượng, chất lượng sản phẩm.
- Tiêu chí 6: Sản phẩm giao nộp.

Bảng tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá như sau:

STT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn Đánh giá (Đánh dấu X)		Tài liệu kiểm chứng
		Đạt	Không đạt	
1	Tiêu chí 1: Chức năng, nhiệm vụ hoặc đăng ký kinh doanh của tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công			
a	Có chức năng, nhiệm vụ hoặc ngành nghề lĩnh vực đăng ký kinh doanh phù hợp			Quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.
b	Đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập			Quyết định giao quyền tự chủ tài chính của cơ quan có thẩm quyền
2	Tiêu chí 2: Kinh nghiệm và năng lực của tổ chức tham gia cung cấp dịch vụ sự nghiệp công			
a	Thời gian hoạt động chính thức từ 05 năm trở lên			Quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền theo quy

STT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn Đánh giá (Đánh dấu X)		Tài liệu kiểm chứng
		Đạt	Không đạt	
				định của pháp luật.
b	Kinh nghiệm trong việc thực hiện các công việc tương tự có liên quan đến lĩnh vực Xây dựng, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất			- Hồ sơ năng lực của tổ chức cung ứng dịch vụ. - Các Quyết định đặt hàng/giao nhiệm vụ hoặc hợp đồng tương tự đã thực hiện.
3	Tiêu chí 3: Khối lượng sản phẩm			
	Sản phẩm là Hồ sơ địa chính dạng giấy, dạng số và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: phải tuân thủ theo Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT và Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường			Báo cáo kết quả kiểm tra của đơn vị giám sát
4	Tiêu chí 4: Sự tuân thủ của sản phẩm Đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất			
a	Chất lượng sản phẩm đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.			Báo cáo tổng kết kỹ thuật
b	Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm tuân thủ theo Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT.			Báo cáo thẩm định chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm.
5	Tiêu chí 5: Đánh giá chất lượng sản phẩm			
a	Sau khi sản phẩm hoàn thành, Đơn vị thi công có văn bản gửi cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng yêu cầu nghiệm thu sản phẩm.			Có Văn bản gửi cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng yêu cầu nghiệm thu sản phẩm của nhiệm vụ.
b	Cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng tiến hành nghiệm thu khối lượng, chất lượng sản phẩm.			Biên bản nghiệm thu thể hiện rõ khối lượng, chất lượng và các sản phẩm so với Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng.
6	Tiêu chí 6: Sản phẩm giao nộp theo Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng			
a	Đáp ứng về khối lượng theo Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng.			Sản phẩm bàn giao theo Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng.
b	Đạt chất lượng theo Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng			
KẾT LUẬN CHUNG		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	